TÒA ÁN ND HUYỆN NGA SƠN **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HNGĐ-ST
Ngày 23/03/2023
V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Tuyển
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Quản
Ông Trần Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà:*** Bà Trịnh Thị Hiền - KSV.

Ngày 23 tháng 03 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 234/2022/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số:10/2023/QĐST-HNGĐ ngày 23/02/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thùy L - sinh năm 1989
Địa chỉ: thôn B, xã N , huyện N, tỉnh Thanh Hóa
- *Bị đơn:* Anh Mai Xuân V - sinh năm 1985
Địa chỉ: thôn B, xã N , huyện N, tỉnh Thanh Hóa.
Tại phiên tòa vắng mặt chị L, anh V, (*chị L có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 22/9/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Chị Nguyễn Thùy L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và Anh Mai Xuân V kết hôn ngày 22/5/2012 trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn tại UBND xã Nh, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Quá trình vợ chồng chung sống đến tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong quá trình vợ chồng sống có quan điểm hoàn toàn trái ngược nhau, không tìm

được tiếng nói chung. Chị và anh V đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N xem xét cho chị được ly hôn anh Mai Xuân V.

Về con: Vợ chồng có 02 con chung là Mai Khánh L sinh ngày 28/9/2012 và Mai Khánh Ng sinh ngày 13/12/2014.Hiện nay các cháu đang ở với chị. Sau ly hôn, chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Mai Khánh L và Mai Khánh Ng. Không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, anh V biết việc chị L khởi kiện xin ly hôn anh ra Tòa án nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt, không hợp tác, không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không nêu ý kiến của mình nên vụ án không tiến hành hòa giải được.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu, chứng cứ để xác minh nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; Bị đơn không chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

-Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thùy L, cho chị Nguyễn Thùy L được ly hôn anh Mai Xuân V.

Về con: Giao 02 cháu Mai Khánh L sinh ngày 28/9/2012 và cháu Mai Khánh Ng sinh ngày 13/12/2014 cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về án phí: Chị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thùy L có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Mai Xuân V . Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã đến tống đạt Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Mai Xuân V biết việc chị Nguyễn Thùy L xin ly hôn anh nhưng trong quá trình giải quyết vụ án anh V vắng mặt nên không thống nhất được hướng giải quyết vụ án. Ngày 23/02/2023 Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử lần thứ

nhất, anh V vắng mặt không có lý do nên phải hoãn Phiên tòa. Như vậy việc anh V không đến Tòa án để giải quyết vụ án là trường hợp cố tình trốn tránh. Tại phiên tòa hôm nay chị L vắng mặt (nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt), anh V vắng mặt lần thứ hai nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị L, anh V.

[2] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thùy L và anh Mai Xuân V kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, cưới có đăng ký kết hôn ngày 22/5/2012 tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Anh chị sống chung với nhau hạnh phúc được hơn 8 năm, đến tháng 01/2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống, tính tình trái ngược nhau trong việc nuôi dậy con cái, anh V đi làm ăn xa lại có quan hệ ngoài luồng, chị L đã khuyên can anh V nhưng không được. Kể từ tháng 5/2021 đến nay chị L và anh V đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 16/11/2022 trưởng thôn B, xã N cho biết: Mâu thuẫn thực sự của vợ chồng thế nào ông không rõ, anh V đi làm ăn xa, tỉnh thoảng về nhà một thời gian, sau đó lại đi làm ăn.Tuy nhiên khi về nhà, vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau.

HĐXX xét thấy: Cuộc sống hôn nhân của chị L và anh V đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho chị L được ly hôn anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Chị L và anh V có 02 con chung là Mai Khánh L sinh ngày 28/9/2012 và Mai Khánh Ng sinh ngày 13/12/2014. Chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi cả hai cháu.

HĐXX xét thấy: Yêu cầu về nuôi con là quyền và nghĩa vụ của bố mẹ là ngang nhau, nhưng từ khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, anh V không có mặt tại Tòa án nên không biết được quan điểm của anh V về việc chị L yêu cầu.Từ khi chị L và anh V sống ly thân đến nay cả hai cháu đều ở với chị L; cũng tại biên bản xác minh ngày 16/11/2022 trưởng thôn B, xã N cho biết: Hiện tại 02 cháu đang ở với chị L, anh V thì đi làm ăn xa thỉnh thoảng mới về nhà. Hơn nữa nguyện vọng của 02 cháu Khánh L và Khánh Ng xin được ở với mẹ. Do vậy, nên xử giao cả 02 cháu cho chị L trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

Về cấp dưỡng: Chị L không yêu cầu anh V phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung , nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung, chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thùy L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) vềviệc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thùy L, cho chị Nguyễn Thùy L được ly hôn anh Mai Xuân V .

Về con: Giao 02 cháu Mai Khánh L sinh ngày 28/9/2012 và Mai Khánh Ng sinh ngày 13/12/2014 cho chị Nguyễn Thùy L trực tiếp nuôi dưỡng, anh V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh V có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Nguyễn Thùy L phải nộp án phí DSST về việc ly hôn là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí DSST mà chị L đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0015101 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Chị Nguyễn Thùy L đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Chị L, anh V được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N
- Phòng GĐ-KT Tòa án tỉnh;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Văn Tuyển

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Quản **Trần Văn Hà** **Tạ Văn Tuyển**